

Bản án số: 28/2024/HSST
Ngày: 06/3/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ngô Thị Như Hoa, Nguyễn Thị Lan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST – HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST – HS ngày 20/02/2024 đối với các bị cáo:

1. Mai Xuân H, sinh ngày 10/5/1982, tại: Hòa Bình.

Nơi cư trú: **Tổ A, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.**

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông **Mai Xuân K**, con bà **Đặng Thị P** (đã chết), bị cáo có vợ là **Bùi Thị P1** (đã ly hôn) và 01 con lớn sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31/5/2016 bị **Công an quận N**, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi liên quan đến tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng theo quyết định xử phạt hành chính số 2145 ngày 31/5/2016 (Đã chấp hành);

- Ngày 20/10/2020, bị **Công an phường T, thành phố H** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 700.000 đồng theo quyết định xử phạt hành chính số 000658 ngày 20/10/2020 (Đã chấp hành);

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 05/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố H**, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Văn T, sinh ngày 11/6/1988, tại: Hòa Bình.

Nơi cư trú: **Tổ B, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.**

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: **Đinh Văn X**, con bà **Nguyễn Thị T1** (đã chết), bị cáo có vợ là **Đặng Thị Bích T2** (đã ly hôn) và 01 con lớn sinh năm 2014.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 24/4/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 18/2020/HSST ngày 24/4/2020.

- Ngày 14/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình tuyên phạt 17 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp với hình phạt của bản án số 18/2020/HSST ngày 24/4/2020 bị cáo phải chấp hành hình phạt là 32 tháng tù theo bản án số 78/2020/HSST ngày 14/9/2020.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 05/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Mai Thị H1, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ A, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

- Ông Đinh Văn X, sinh năm 1959; Trú tại: Tổ B, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 05/10/2023, Mai Xuân H gọi điện thoại cho Đinh Văn T rủ T cùng góp tiền đi mua ma túy để sử dụng, T đồng ý, cả hai hẹn gặp tại khu vực cổng chợ P2, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO mang BKS 28H1-050.55, còn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang BKS 28F5 -2745 đi từ nhà đến địa điểm hẹn gặp. Tại đây H đưa cho T 300.000 đồng, T góp 100.000 đồng để mua ma túy, sau đó H đứng đợi, T cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô BKS 28F5 – 2745 đi đến khu vực khách sạn Đ vào một ngõ thuộc phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, tại đây qua khe cửa sổ của căn nhà, T trao đổi và hỏi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, theo mọi người giới thiệu tên thường gọi là “L”, T hỏi mua và được người này bán cho 02 gói ma túy với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy T cho ma túy vào 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng rồi cất dấu vào trong túi quần bên trái và điều khiển xe về nơi H đang đợi, rồi cả hai điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi cả hai đến khu vực ngã tư trường T, đường T, thuộc tổ C, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, thì bị tổ công tác của Công an phường T, thành phố H phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định của Phòng K1 - Công an tỉnh H kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng, hồng kí hiệu M1, M2 trong phong bì niêm phong nguyên vẹn, một mặt có ghi tên 1. Đinh Văn T, sinh năm 1988, HKTT: Tổ B, phường T, thành phố H, 2. Mai Xuân H, sinh năm 1982, HKTT: Tổ A, phường Đ, thành phố H gửi giám định có tổng khối lượng 0,19g (không thấy mười chín gam), là ma túy, loại ma túy Heroin (Heroine) và Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số: 18/CT-VKSTP ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo **Mai Xuân H** và **Đinh Văn T** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Mai Xuân H**. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Đinh Văn T**. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Mai Xuân H** và **Đinh Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo **Mai Xuân H** tù 13 đến 16 tháng tù và **Đinh Văn T** tù 15 đến 18 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Việc xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định và toàn bộ sim điện thoại gắn trong điện thoại thu giữ của **Mai Xuân H** và **Đinh Văn T**; Tịch thu, xung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG của **Mai Xuân H** và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của **Đinh Văn T**; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, màu xanh, BKS 28 H1- 050.55, đã được trả lại chủ sở hữu hợp pháp là chị **Mai Thị H1**; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu xanh, BKS 28S5- 2745, đề nghị tiếp tục lưu giữ tại kho vật chứng **Công an thành phố H** để tiếp tục xác minh.

Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đã xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận vào ngày 05/10/2023 có hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam là ma túy, loại Heroine (**H**) và Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy,

có đủ cơ sở kết luận các bị cáo **Mai Xuân H** và **Đinh Văn T** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. **Mai Xuân H** đóng vai trò là người rủ rê, khởi xướng việc góp tiền mua ma túy để sử dụng; **Đinh Văn T** là người tiếp nhận ý chí, trực tiếp góp tiền và đi mua ma túy cùng **H** sử dụng, nên đóng vai trò đồng phạm cùng **H**. Xét các bị cáo trong vụ án là đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện tội phạm. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Mai Xuân H**: Không có;

Bị cáo **Đinh Văn T**: Tại bản án số 78/2020/HSST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử bị cáo hình phạt 32 tháng tù, và thời điểm xét xử bản án số 78/2020/HSST ngày 14/9/2020 do bản án số 18/2020/HSST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình chưa có hiệu lực pháp luật nên không bị coi là “tái phạm”.

Thời điểm phạm tội trong vụ án này bị cáo chưa được xóa án tích tại bản án số 78/2020/HSST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo **Mai Xuân H** và **Đinh Văn T** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo **Mai Xuân H** có bố đẻ là ông **Mai Xuân K** và mẹ đẻ là bà **Đặng Thị P** được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo **T** khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết, được người quen giới thiệu tên thường gọi là “**L**” tại khu vực **phường P, thành phố H**. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Do đó, không đủ căn cứ giải quyết trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định.

[6] Đối với hành vi cho mượn xe mô tô của ông **Đinh Văn X** và chị **Mai Thị H1**, xác định khi cho các bị cáo mượn xe sử dụng, ông **X** và chị **H1** không biết việc **H** và

T sử dụng xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông **X** và chị **H1** là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng của **Mai Xuân H** và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng của **Đinh Văn T**. Xét thấy hai bị cáo đã sử dụng những điện thoại này để liên lạc mục đích để mua ma túy về sử dụng, cần tịch thu, phát mại, xung công.

- Đối với 02 sim điện thoại gồm có 01 sim **V** và 01 sim Mobifone trong điện thoại SAMSUNG màu đen, đã qua sử dụng của **Mai Xuân H**; 01 sim điện thoại Viettel bên trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng của **Đinh Văn T**. Xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, màu xanh, BKS 28 H1-050.55, đã được trả lại chủ sở hữu hợp pháp là chị **Mai Thị H1**. Quá trình điều tra xác định chị **H1** không biết việc bị cáo **H** dùng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị **H1** là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu xanh, BKS 28S5-2745, **T** khai nhận mượn xe của bố đẻ là ông **Đinh Văn X**, tuy nhiên trong quá trình điều tra chưa xác định được quá trình chuyển nhượng chiếc xe mô tô trên. Do đó, cần tiếp tục lưu giữ tại kho vật chứng **Công an thành phố H** để tiếp tục xác minh, khi đủ căn cứ sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Mai Xuân H**.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Đinh Văn T**.

Tuyên bố: **Mai Xuân H** và **Đinh Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **M** (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

Đinh Văn T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy một mặt có chữ “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: **Đinh Văn T** và **Mai Xuân H** - Có

hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 05/10/2023. Tại: Phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình”.

- 02 (hai) sim điện thoại gồm: 01 sim V và 01 sim Mobifone bên trong điện thoại SAMSUNG màu đen, thu giữ của Mai Xuân H;

- 01 (một) sim điện thoại Viettel bên trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, thu giữ của Đinh Văn T

2.2. Tịch thu, phát mại, xung Ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, máy đã qua sử dụng thu giữ của Mai Xuân H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, máy đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Văn T.

2.3. Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an T, tỉnh Hòa Bình 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu xanh, BKS 28F5-2745, số khung: RLHHC08022Y392062, số máy: HC08E-0392117, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Đinh Văn T, để tiếp tục lưu giữ, giải quyết khi có yêu cầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 52/BB/24 ngày 19/01/2024 giữa Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các bị cáo Mai Xuân H và Đinh Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Quỳnh Anh

